

Số: **515/2022/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 27 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2011, quyển số 01/2011, đăng ký ngày 24/01/2011 của UBND phường P1, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 507/2022/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1978; Nơi ĐKNKTT: Tập thể Z191, tổ 1 phường A, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1962; Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, cụm 1 phường P1, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/12/2022, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 23/11/2013. Khi ly hôn, chị P và anh D thỏa thuận giao cháu Nguyễn Ngọc T cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn D tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 23/11/2013. Giao cháu Nguyễn Ngọc T cho chị Nguyễn Thị Thu P trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn D có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Nguyễn Văn D phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0043562

ngày 16/12/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường P1,
quận Tây Hồ, TP Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hòa